TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

GHPGVN: Kế tục, mở rộng và định hướng đối ngoại trong kỷ nguyên mới

ISSN: 2734-9195 08:01 31/10/2026

Việc tham gia tích cực vào các tổ chức Phật giáo quốc tế đã cho thấy PGVN không chỉ là chủ thể tiếp nhận mà còn là chủ thể đóng góp vào đời sống Phật giáo toàn cầu.

Tóm tắt: Đại hội Đại biểu Phật giáo toàn quốc lần thứ X (nhiệm kỳ 2026–2031) diễn ra trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới và cũng là thời điểm Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) long trọng kỷ niệm 45 năm ngày thành lập (07/11/1981 - 07/11/2026), đánh dấu chặng đường lịch sử đầy ý nghĩa.

Dấu mốc 45 năm không chỉ là dịp nhìn lại quá trình hình thành và phát triển của Giáo hội mà còn là thời điểm xác lập những định hướng chiến lược mới, đặc biệt trong lĩnh vực đối ngoại Phật giáo, góp phần nâng cao vị thế PGVN trên trường quốc tế, đóng góp tích cực vào đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước với vai trò của tôn giáo ngày càng được khẳng định là một nguồn lực xã hội quan trọng.

Kể từ khi thành lập, GHPGVN từng bước mở rộng quan hệ, tham gia nhiều diễn đàn và tổ chức Phật giáo quốc tế, chủ động đóng góp vào các vấn đề toàn cầu, đối thoại liên tôn giáo, đạo đức xã hội và phát triển bền vững.

Bài viết này *nêu rõ sự kế tục và mở rộng quan hệ đối ngoại, những đóng góp tích cực cho đối ngoại đất nước và cộng đồng Phật giáo quốc tế; từ đó, nhận định nguồn lực tôn giáo và định hướng phát triển đối ngoại Phật giáo trong giai đoạn mới, phù hợp với định hướng phát huy nguồn lực tôn giáo hiện nay*.

Từ khóa: Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đối ngoại Phật giáo, nguồn lực tôn giáo, định hướng chiến lược, phát triển bền vững

1. Kế tục và mở rộng quan hệ đối ngoại với cộng đồng Phật giáo thế giới

Trong suốt 45 hình thành và phát triển, Giáo hội luôn kiên định phương châm: "*Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội*". Đây là sự kết tinh giữa truyền thống yêu nước của PGVN với tinh thần nhập thế, đồng hành cùng dân tộc trong mọi giai đoạn phát triển của đất nước.

Bên cạnh những thành tựu trong nước, GHPGVN đã từng bước mở rộng quan hệ quốc tế, góp phần giới thiệu hình ảnh đất nước Việt Nam yêu chuộng hòa bình, giàu bản sắc văn hóa và có đời sống tôn giáo ổn định, cởi mở.

Việt Nam nhiều lần đăng cai thành công Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc đã khẳng định năng lực tổ chức, uy tín và vị thế ngày càng cao của GHPGVN trong cộng đồng Phật giáo thế giới. Song hành với tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, công tác đối ngoại Phật giáo đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đã kế tục và mở rộng quan hệ đối ngoại với cộng đồng Phật giáo thế giới.

Thứ tự	Nội dung
1	Hội Liên hữu Phật giáo thế giới (The World Fellowship of Buddhists - WFB/世界佛教徒聯誼會) được thành lập ngày 25/5/1950 tại thủ đô Colombo, Sri Lanka, với sự tham dự của 129 đại biểu từ 27 quốc gia và vùng lãnh thổ, nhằm thúc đẩy sự đoàn kết, thống nhất giữa các Phật tử trên toàn thế giới. HT. Thích Tố Liên, phó Chủ tịch WFB, hội trưởng chi hội WFB tại Việt Nam đặt tại chùa Quán Sứ (Hà Nội). Năm 2023, cư sĩ Phallop Thaiarry, Chủ tịch WFB đã cung thỉnh Đức Pháp chủ GHPGVN - HT. Thích Trí Quảng vào ngôi vị Chứng minh tối cao, đồng thời cung thỉnh HT. Thích Thiện Nhơn - Chủ tịch HĐTS vào ngôi vị Cố vấn tôn giáo để cùng định hướng cho sự phát triển chung của WFB.
2	Hội đồng Tăng-già Phật giáo thế giới (World Buddhist Sangha Council - WBSC/世界佛教僧伽會) được thành lập vào tháng 5/1966, là một tổ chức phi chính phủ, thúc đẩy sự hợp tác và giao lưu, hỗ trợ truyền bá Phật pháp và kết nối Phật giáo khắp nơi. Trong lịch sử hình thành WBSC, HT. Thích Tâm Châu – một Tăng sĩ PGVN tham gia cùng các vị đến từ Sri Lanka, Đài Loan, Hồng Kông để khởi xướng và thiết lập WBSC năm 1966 tại Colombo, Sri Lanka. Về sau, cố HT. Thích Huyền Vi, HT. Thích Thiền Định, HT. Thích Minh Tâm, HT. Thích Minh Lễ, HT. Thích Mãn Giác, Thiền Sư Thích Nhất Hạnh, HT. Thích Như Điển, HT. Thích Trí Huệ, v.v. là những vị Phó Chủ Tịch WBSC. Tăng Ni PGVN đã tổ chức Hội nghị WBSC lần thứ hai năm 1969 tại Sài Gòn và tham dự các kỳ Hội nghị WBSC.

3	Diễn đàn Phật giáo Châu Á vì hòa bình (Asian Buddhist Conference for Peace – ABCP/亞洲佛教和平會議) được thành lập ngày 13/6/1970, là diễn đàn xuyên quốc gia gồm các Tăng sĩ và Cư sĩ thuộc nhiều truyền thống ở châu Á, được tổ chức để thúc đẩy hòa bình và hợp tác trên tinh thần Phật giáo. Là thành viên sáng lập của Diễn đàn, trong nhiều thập kỷ qua, kế thừa truyền thống của Chư tôn đức tiền bối như cố HT. Thích Tâm Anh, HT. Thích Danh Hảo, HT. Phạm Thế Long và HT. Thích Minh Châu. Hiện nay, TT. Thích Đức Thiện được suy cử đảm nhiệm Phó Chủ tịch Diễn đàn.
4	Hội Liên hữu Thanh niên Phật Giáo Thế Giới (World Fellowship of Buddhist Youth – WFBY) được ra đời ngày 26/5/1972, là một mạng lưới quốc tế các tổ chức thanh niên Phật giáo, thúc đẩy và quảng bá giáo lý của Đức Phật đến giới trẻ toàn cầu, xây dựng tinh thần đoàn kết, hòa hợp, và thực hiện các hoạt động văn hóa, xã hội, nhân đạo. Là tổ chức trực thuộc Hội Liên hữu Phật giáo Thế giới (WFB), WFBY tập trung vào thế hệ trẻ và những người làm việc vì thanh niên, với mục tiêu lan tỏa sự bình an và trí tuệ của Phật pháp. Mối tương tác gần gũi giữa WFBY và PGVN thể hiện qua Gia Đình Phật Tử Việt Nam, được ghi nhận tham dự các đại hội và hoạt động quốc tế có liên quan đến WFBY và cộng đồng thanh niên Phật giáo toàn cầu.

5	Hiệp hội nữ giới Phật giáo quốc tế Sakyadhita (Sakyadhita International Association of Buddhist Women - SIABW) được thành lập năm 1987, không chỉ là tổ chức tôn giáo mà còn là diễn đàn học thuật và xã hội, góp phần hình thành một "*không gian công cộng xuyên quốc gia*" cho nữ giới Phật giáo. Trong bối cảnh đó, Ni giới PGVN tham gia như một chủ thể thành viên của mạng lưới tôn giáo toàn cầu, tạo điều kiện cho sự kết nối giữa truyền thống PGVN với các dòng truyền thừa và học thuật quốc tế. Ni giới PGVN không chỉ tham dự mà còn đóng vai trò chủ nhà khi đăng cai Hội nghị Sakyadhita lần thứ 11 (2009–2010) tại TP.HCM, với sự tham gia của hàng trăm đại biểu quốc tế.
6	Hội nghị Thượng đỉnh Phật giáo Thế giới (World Buddhist Supreme Conference - WBS/ 全世界佛教最高会議) được ra đời ngày 08/4/1998, phản ánh nỗ lực của cộng đồng Phật giáo trong việc thích ứng với thế giới hiện đại, đồng thời khẳng định vai trò của Phật giáo như một nguồn lực đạo đức và trí tuệ trong giải quyết các vấn đề toàn cầu. Giáo hội PGVN là thành viên sáng lập do HT. Thích Minh Châu đại diện (Hội nghị lần thứ nhất). Đoàn GHPGVN do HT. Thích Chơn Thiện làm trưởng đoàn (Hội nghị lần thứ năm); HT. Thích Gia Quang làm trưởng đoàn (Hội nghị lần thứ sáu); HT. Thích Thiện Tâm làm trưởng đoàn (Hội nghị lần thứ bảy); HT. Thích Thiện Nhơn làm trưởng đoàn (Hội nghị lần thứ tám); HT. Thích Huệ Thông, làm trưởng đoàn (Hội nghị lần thứ chín).

7	Ủy ban Tổ chức Quốc tế Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc (IOC) lần đầu tiên trong lịch sử Liên Hiệp Quốc, một ngày lễ tôn giáo của phương Đông được chính thức thừa nhận ở cấp độ toàn cầu. Nghị quyết 54/115 tạo cơ sở pháp lý và biểu tượng để hình thành một cơ chế quốc tế điều phối các hoạt động Vesak toàn cầu. Chính từ nhu cầu đó, IOC ra đời như một thiết chế liên kết các truyền thống Phật giáo quốc tế nhằm tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc hằng năm. Phật giáo Việt Nam đã nhiều lần đăng cai Đại lễ Vesak Liên Hợp Quốc vào các năm 2008, 2014, 2019, 2025. Các kỳ Vesak tại Việt Nam đã thu hút hàng nghìn đại biểu quốc tế từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ.
8	Hiệp hội Nghiên cứu Phật giáo Quốc tế (*International Association for Buddhist Studies* - **IABS**) được thành lập năm 1976, là **hiệp hội học thuật quốc tế** chuyên hỗ trợ, thúc đẩy và phát triển nghiên cứu Phật học ở phạm vi toàn cầu. Tổ chức này được thành lập nhằm tạo một diễn đàn học thuật không phân biệt giáo phái, nhấn mạnh tính khoa học, giao lưu tri thức và trao đổi thông tin giữa các học giả Phật học khắp thế giới. TS. Thích Nhất Hạnh, GS. Lê Mạnh Thát, HT. Thích Minh Châu, HT. Thích Thiện Châu,..., dù không phải học giả "hàn lâm thuần túy" trong IABS, nhưng có ảnh hưởng lớn tới diễn ngôn Phật học toàn cầu. Các công trình về chánh niệm, Phật giáo dấn thân, nghiên cứu văn bản học, lịch sử Phật giáo được trích dẫn rộng rãi trong giới Phật học, tạo nền tảng để học giả quốc tế quan tâm đến PGVN như một truyền thống sống động, không chỉ là đối tượng lịch sử.

9	Hiệp hội Đại học Phật giáo Quốc tế (IABU – *International Association of Buddhist Universities*) được thành lập năm 2007, là **diễn đàn quốc tế đầu tiên** – khác biệt với các tổ chức như Hiệp hội Nghiên cứu Phật học Quốc tế (IABS) – thay vì quy tụ cá nhân học giả, nó **tập hợp các tổ chức giáo dục đại học** cùng mục tiêu phát triển nghiên cứu và giảng dạy Phật giáo trên quy mô toàn cầu. PGVN, thông qua các trường đại học Phật giáo như **Học viện PGVN tại TP. HCM** và **GS. Lê Mạnh Thát,** đã tích cực tham gia đóng góp trong hoạt động của IABU và được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban điều hành, thể hiện sự tham gia lãnh đạo của Việt Nam trong mạng lưới này.
10	Liên minh Phật giáo thế giới (International Buddhist Confederation - IBC) được thành lập ngày 2/11/2012, là tổ chức liên kết trí tuệ tập thể của cộng đồng Phật giáo thế giới, thể hiện tiếng nói thống nhất trong các diễn đàn. Sự thành lập tổ chức này một mặt góp phần phục hưng Phật giáo tại Ấn Độ, mặt khác dấn thân tích cực hơn nữa các hoạt động Phật giáo, xây dựng hoà bình và phát triển bền vững. Giáo hội PGVN là thành viên sáng lập IBC, tham gia ngay từ những ngày đầu hình thành IBC, góp phần xây dựng và đưa tổ chức này đi vào thực tế hoạt động quốc tế. Tham gia IBC, ngoài HT. Thích Thiện Tâm và TT. Thích Nhật Từ, còn có các chư Tăng lãnh đạo Giáo hội, gồm Đệ tam Pháp chủ Thích Phổ Tuệ là thành viên chứng minh tối cao, HT. Phó Pháp chủ Thích Trí Quảng là đồng Chủ tịch sáng lập của Liên minh, và HT. Chủ tịch HĐTS Thích Thiện Nhơn là thành viên Hội đồng Chánh pháp Tối cao.

11	Đại hội các Nhà lãnh đạo Thế giới và Tôn giáo Truyền thống (Congress of Leaders of World and Traditional Religions) được thành lập ngày 23–24/9/2003, là diễn đàn đối thoại quốc tế cấp cao được tổ chức 3 năm một lần tại Astana, Kazakhstan, nhằm thúc đẩy hòa bình, hiểu biết lẫn nhau và hợp tác giữa các tôn giáo, cùng nhau tìm kiếm tiếng nói chung, hướng nhân loại tới những giá trị cao đẹp. Đoàn Việt Nam tham dự từ Đại hội lần thứ sáu. Các vị Trưởng đoàn tham dự: ông Vũ Chiến Thắng, Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ (Đại hội lần thứ sáu); TT. Thích Đức Thiện (Đại hội thứ bảy, thứ tám). TT. Thích Đức Thiện là người thứ tư trên thế giới nhận Huân chương Đại sứ Thiện chí của Đại hội các nhà lãnh đạo thế giới và Tôn giáo Truyền thống, diễn ra tại chùa Quán Sứ - Hà Nội.
12	Diễn đàn Châu Á Bác Ngao (Boao Forum for Asia – BFA/ 博鳌亚洲论坛) được thành lập ngày 26-27/2/2001, tại trấn Bác Ngao, thành phố Quỳnh Hải, tỉnh Hải Nam, Trung Quốc; là một diễn đàn kinh tế quốc tế mang tính phi chính phủ và phi lợi nhuận, không phải diễn đàn tôn giáo nhưng từ năm 2015, bên cạnh các chủ đề kinh tế còn xuất hiện các phiên thảo luận về văn minh châu Á, đối thoại văn hóa, đạo đức trong phát triển, trách nhiệm xã hội, vai trò tôn giáo và xây dựng cộng đồng chung tương lai. Trong bối cảnh đó, các nhà lãnh đạo tôn giáo, học giả Phật giáo từ nhiều nước đã được mời tham dự các phiên chuyên đề về văn hóa, hòa bình và phát triển bền vững. Năm 2024 và 2026, TT. Thích Đức Thiện dẫn đầu đoàn GHPGVN tham dự và phát biểu tham luận.

2. Đối ngoại Phật giáo đóng góp cho đất nước và cộng đồng Phật giáo quốc tế

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, một thực thể xã hội luôn tác động đến xã hội, do đó, đối ngoại Phật giáo đã đóng góp tích cực cho đối ngoại Việt Nam, bởi Phật giáo là một nguồn lực [2] tôn giáo lớn hiện nay. "*Tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng là một nguồn lực xã hội, đặc biệt ở Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay thì nguồn lực Phật giáo càng thể hiện rõ tiềm năng của* mình"[3]. Trong bối cảnh quốc tế mới việc đặt ra vấn đề "*chủ động*", "*tích cực*" và "*có trách nhiệm*" trong bối cảnh đối ngoại Việt Nam hiện nay là hoàn toàn hợp lý và kịp thời.

Nhiều năm qua, thực hiện chính sách của Nhà nước về công tác Việt kiều là luôn quan tâm tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không thể tách rời của dân tộc Việt Nam, GHPGVN đã thành lập các tổ chức cơ sở, hình thành Hội Phật tử Việt Nam ở nước ngoài nhằm thực hiện sự nghiệp chăm lo cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Các chuyến hoằng pháp của GHPGVN tại hải ngoại đã hướng bà con về với cội nguồn tổ tiên, quê hương đất nước thông qua các hoạt động Phật sự có ích, các sinh hoạt văn hóa, lễ hội, công tác từ thiện xã hội.

Từ đây, có thể khẳng định, đối ngoại nhân dân qua hình ảnh Phật giáo, góp phần nâng cao hình ảnh và vị thế quốc tế của Việt Nam trong quan hệ quốc tế, "*cùng với các cơ quan chuyên trách của đối ngoại Đảng và ngoại giao Nhà nước đã tích cực đẩy mạnh toàn diện các hoạt động, góp phần làm nên những thành tựu đáng ghi nhận của nền ngoại giao nước nhà, đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước, nâng cao hình ảnh và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế*"[4]. Đồng thời, cũng có thể nêu ra những đóng góp của GHPGVN đối với cộng đồng Phật giáo quốc tế.

Hình minh họa. Nguồn: Internet

Thứ nhất, tính kế thừa và phát triển PGVN đương đại. Tham gia vào các tổ chức Phật giáo quốc tế nhằm thúc đẩy giáo dục - hoằng pháp và đóng góp cho hòa bình nhân loại, không chỉ mang ý nghĩa lịch sử, mà còn tiếp tục được kế thừa và hiện thực hóa trong bối cảnh PGVN đương đại. Trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam từ cuối thế kỷ XX đến nay, PGVN ngày càng tham gia tích cực vào các diễn đàn Phật giáo khu vực và toàn cầu một cách chính danh; kết nối hoạt động Phật sự trong nước với các mục tiêu chung của Phật giáo toàn cầu và góp phần chuyển hóa PGVN từ không gian quốc gia sang không gian Phật giáo xuyên quốc gia.

Thứ hai, PGVN tham gia các đại hội, hội nghị đã giới thiệu hình ảnh PGVN gắn với truyền thống nhập thế, hộ quốc an dân và hòa bình và góp phần vào ngoại giao văn hóa và ngoại giao tôn giáo của Việt Nam. PGVN không chỉ là đối tượng tiếp nhận, mà ngày càng trở thành chủ thể tham gia và đóng góp vào các vấn đề chung của Phật giáo thế giới, đặc biệt trong các lĩnh vực hòa bình, đạo đức xã hội và đối thoại liên tôn.

Thứ ba, kết nối mục tiêu giáo dục - hoằng pháp. Mục tiêu thúc đẩy giáo dục và nghiên cứu Phật học có ý nghĩa thiết thực đối với PGVN đương đại trong bối cảnh nhu cầu chuẩn hóa và quốc tế hóa giáo dục Phật học, sự gia tăng giao lưu học thuật và đào tạo tăng - ni ở nước ngoài, yêu cầu đối thoại giữa Phật giáo và khoa học, nhân văn hiện đại, tham gia mạng lưới nghiên cứu Phật học quốc tế, nâng cao năng lực học thuật, dịch thuật và giảng dạy.

Thứ tư, ý nghĩa hòa bình và Phật giáo nhập thế trong bối cảnh Việt Nam đương đại. Trong PGVN đương đại, tinh thần này được thể hiện qua các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, tham gia đối thoại tôn giáo và văn hóa và góp phần xây dựng đạo đức xã hội và lối sống chánh niệm.

Các tổ chức Phật giáo quốc tế đã cung cấp một khung tham chiếu để PGVN triển khai Phật giáo nhập thế không chỉ trong phạm vi quốc gia, mà còn trong bối cảnh toàn cầu, qua đó khẳng định tính thời đại của PGVN.

Thứ năm, các tổ chức Phật giáo quốc tế như là kênh đối ngoại tôn giáo đa phương của PGVN. Một trong những đặc điểm nổi bật của hoạt động đối ngoại PGVN trong thế kỷ XXI là sự chuyển dịch từ quan hệ song phương sang ngoại giao tôn giáo đa phương. Việc tham dự vào các tổ chức Phật giáo quốc tế cho phép PGVN giao lưu đồng thời với nhiều tổ chức Phật giáo, tham gia xây dựng đồng thuận chung của Phật giáo thế giới. Đồng thời, nâng cao năng lực "*đối ngoại mềm*" của PGVN qua việc chuyển tải hình ảnh PGVN gắn với hòa bình, từ bi và nhập thế, góp tiếng nói vào các vấn đề đạo đức toàn cầu, tăng cường uy tín quốc tế của PGVN.

3. Từ nhận định nguồn lực tôn giáo đến định hướng phát triển đối ngoại Phật giáo trong giai đoạn mới

3.1 Từ nhận định nguồn lực tôn giáo theo định hướng phát triển của nhà nước

Trong văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII, phần xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, Đảng nêu rõ: "*Phát huy các nhân tố tích cực, nhân văn trong các tôn giáo, tín ngưỡng...*"[5] và "... *Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự phát triển đất nước.*"[6]. Trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, nguồn lực tôn giáo cần được nhận diện rõ ràng và phát huy hiệu quả để trở thành động lực nội sinh quan trọng trong quá trình phát triển xã hội.

Cho nên, nguồn lực tôn giáo trong phát triển xã hội là, *thứ nhất, nguồn lực con người trong tôn giáo*. Đây là một lực lượng có tính tổ chức cao, có niềm tin đạo đức sâu sắc, thường xuyên góp mặt trong các hoạt động giáo dục, y tế, từ thiện, bảo vệ môi trường và chăm sóc cộng đồng.

Triết học phát triển hiện đại cũng khẳng định rõ mục đích tối hậu của phát triển chính là vì con người, do vậy, phát huy tối đa năng lực con người, trong đó có lực lượng tôn giáo là điều kiện thiết yếu để xây dựng một xã hội tiến bộ, nhân văn.

Hình minh họa. Nguồn: Internet

Thứ hai, nguồn lực vật chất của tôn giáo. Các nghiên cứu xã hội học chỉ ra rằng, thiết chế vật chất của tôn giáo có những ưu điểm, như tính ổn định, khả năng tự duy trì và thích nghi tốt với các biến động xã hội. Các cơ sở do tổ chức tôn giáo quản lý có độ tin cậy lớn trong cộng đồng, chi phí vận hành thường thấp hơn so với các thiết chế hành chính nhà nước. Đặc biệt, các hoạt động từ thiện, cứu trợ và nhân đạo của các tổ chức tôn giáo diễn ra thường xuyên, hiệu quả và được cộng đồng đánh giá cao. Việc tận dụng và phát huy hiệu quả nguồn lực vật chất này không chỉ giảm áp lực cho hệ thống phúc lợi nhà nước mà còn tạo ra những giá trị cộng đồng bền vững, góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân văn và giàu bản sắc dân tộc.

Thứ ba, nguồn lực tinh thần. Đây là dạng nguồn lực sâu sắc và đặc trưng nhất trong cấu trúc các nguồn lực của tôn giáo; là nền tảng để hình thành những giá trị sống và chuẩn mực đạo đức, giúp con người và cộng đồng định hướng hành vi, tìm kiếm ý nghĩa sống, vượt qua khó khăn và củng cố tinh thần đoàn kết

trong các thời kỳ biến động. Các hoạt động tín ngưỡng như Phật Đản, Vu Lan, v.v., không chỉ là dịp thực hành tâm linh mà còn trở thành sự kiện văn hóa cộng đồng, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố tinh thần đoàn kết, hòa hợp giữa các cộng đồng tín ngưỡng khác nhau. Ngoài ra, các hình thức sinh hoạt giáo dục phi chính thức, như: khóa tu, buổi giảng pháp, các lớp học giáo lý, câu lạc bộ sống đạo, các hội trại thanh niên... cũng là minh chứng cụ thể cho vai trò của nguồn lực tinh thần.

3.2 Định hướng phát triển đối ngoại Phật giáo trong giai đoạn mới

Thế giới đang bước vào kỷ nguyên chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, biến đổi khí hậu, già hóa dân số, dịch chuyển quyền lực toàn cầu và cạnh tranh về giá trị văn hóa. Bối cảnh đó đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác đối ngoại Phật giáo, xây dựng chiến lược đối ngoại Phật giáo đến năm 2045 với tầm nhìn chủ động hội nhập, chuyên nghiệp hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế và gắn kết với chiến lược ngoại giao văn hóa quốc gia; cần chú trọng đào tạo Tăng Ni có năng lực ngoại ngữ, học thuật quốc tế, công nghệ số, truyền thông toàn cầu và kỹ năng đối thoại liên văn hóa và liên tôn giáo; cần hướng tới hình thành các trung tâm nghiên cứu Phật học quốc tế có uy tín khu vực, thúc đẩy công bố quốc tế, tổ chức hội thảo học thuật, hợp tác liên ngành và trao đổi học giả toàn cầu; và trong thời đại số, cần xây dựng nền tảng truyền thông đa ngôn ngữ, số hóa di sản Phật giáo, tăng cường hiện diện học thuật trực tuyến và phát triển "Phật giáo số" phục vụ cộng đồng quốc tế. Do đó:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động quốc tế Phật giáo trong việc giao lưu giáo dục, văn hoá, học thuật và các hoạt động từ thiện xã hội. Những đóng góp cho sự phát triển của dân tộc qua nhiều thời kỳ lịch sử đã tạo cho PGVN một vị trí đặc biệt trong tư tưởng và tình cảm không chỉ riêng của giới Phật giáo các nước mà còn đối với cả những hoạt động văn hoá hoặc tôn giáo bạn.

Hoạt động trao đổi văn hoá chính thức với các tổ chức giáo dục đại học tại Ấn Độ, trao đổi học thuật và hoạt động từ thiện xã hội với Phật tử Nhật Bản, Đài Loan,... đóng góp cho sự phát triển đồng đạo khắp năm châu, cũng như góp phần cho sự nghiệp hòa bình hợp tác và phát triển quan hệ quốc tế của Việt Nam.

Thứ hai, tạo điều kiện, quan tâm đến việc đào tạo một lớp Tăng, Ni sinh trẻ, giỏi về Phật học, có trình độ Đại học, có năng lực thiết thực áp dụng giáo lý đức, giỏi về sinh ngữ, có khả năng hoạt động quốc tế, có tinh thần dân tộc để có thể gánh vác những nhiệm vụ quốc tế. Đẩy mạnh các hoạt động quốc tế không

riêng trong lãnh vực đấu tranh cho hòa bình mà còn mở rộng thêm trên các lãnh vực trao đổi văn hoá học thuật Phật giáo, xây dựng các dự án hợp tác giữa các Phật tử các nước với Việt Nam trên lĩnh vực từ thiện xã hội; và vận động tiếp tục các học bổng, đề cử các tăng, ni sinh xuất sắc, có khả năng có thể đi học thêm ở nước ngoài, vừa để trao đổi thêm các kinh nghiệm hoạt động quốc tế, vừa thuận tiện cho việc sử dụng các ngoại ngữ cần thiết.

Thứ ba, thành lập các nhóm chuyên môn để nghiên cứu tình hình Phật giáo trong và ngoài nước. Nâng cao sự hiểu biết các tổ chức Phật giáo bạn. Các vấn đề thời sự có liên quan đến Phật giáo phải có người nghiên cứu đầy đủ, như vấn đề đối ngoại, đạo đức môi sinh, xã hội, giáo dục, văn hoá, v.v. để Giáo hội có thể tham khảo, lập kế hoạch trong sinh hoạt quốc tế. Nâng cao kiến thức, kỹ năng về đối ngoại, tìm hiểu về Giáo hội, về tổ chức sinh hoạt, về các vấn đề thời sự.

Thứ tư, mở rộng các hoạt động đối ngoại đa phương theo định hướng ngoại giao nhân dân, ngoại giao văn hóa. Chủ động và tích cực trong quan hệ đối ngoại với các tổ chức Phật giáo và tổ chức tôn giáo thế giới. Tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với cộng đồng Phật giáo thế giới, với Phật giáo các nước châu Á, các nước Asean. Chủ động tích cực tham gia với tư cách thành viên, thành viên sáng lập của các tổ chức Phật giáo quốc tế, góp phần tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu vì hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới. Thường xuyên trao đổi đoàn đi thăm các nước, tham gia hội thảo quốc tế, cũng như đón tiếp các phái đoàn quốc tế, các tổ chức Phật giáo và tổ chức tôn giáo thế giới, các hệ phái, truyền thống Phật giáo các nước.

Cuối cùng, đề xuất xây dựng chuyên ngành đào tạo cấp đại học: *Quan hệ đối ngoại Phật giáo* tại bốn học viện PGVN. Ngày nay, một nền giáo dục toàn diện tạo nên chất lượng giáo dục đáp ứng được nhu cầu phát triển cần tư duy và cách làm giáo dục phải theo kịp thời đại. Sự phát triển của khoa học và công nghệ thông tin làm cho thế giới ngày một "phẳng", con người có điều kiện hòa nhập vào cộng đồng quốc tế. Cho nên, GHPGVN cần có chuyên ngành đào tạo mới, đáp ứng nhu cầu hội nhập theo sự phát triển. Vì ngành này sẽ đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng, có kiến thức và kỹ năng căn bản cũng như chuyên sâu về nghiên cứu quan hệ đối ngoại Phật giáo; cung cấp cho sinh viên bức tranh tổng quát về Phật giáo thế giới và các vấn đề về các tổ chức Phật giáo quốc tế trên nền tảng các kiến thức cơ sở về PGVN. Đây là một lối đi mới theo nhu cầu thực tế của Giáo hội trong các công tác đối ngoại, cũng như theo nhịp tiến về học thuật của thế giới đòi hỏi nền giáo dục Phật giáo cần trang bị để trao đổi học thuật mang tầm quốc tế mà chúng ta không bị thiếu thốn nhân lực khi tham gia vào môi trường quốc tế này.[7]

4. Kết luận

Với truyền thống "*Hộ quốc an dân*", tinh thần nhập thế của PGVN đồng hành cùng dân tộc, GHPGVN sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đối ngoại, mở rộng hợp tác quốc tế, phát huy sức mạnh của ngoại giao văn hóa và ngoại giao nhân dân, góp phần xây dựng một nền hòa bình bền vững, tăng cường tình hữu nghị giữa các dân tộc, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển phồn vinh, hạnh phúc của Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Trải qua hơn bốn thập niên phát triển, GHPGVN đã từng bước khẳng định vai trò và vị thế trong cộng đồng Phật giáo thế giới thông qua các hoạt động hợp tác, đối thoại và đóng góp cho hòa bình, phát triển bền vững và giao lưu văn hóa quốc tế. Việc tham gia tích cực vào các tổ chức Phật giáo quốc tế đã cho thấy PGVN không chỉ là chủ thể tiếp nhận mà còn là chủ thể đóng góp vào đời sống Phật giáo toàn cầu. Trong giai đoạn mới, để nâng cao hiệu quả đối ngoại Phật giáo, GHPGVN cần tiếp tục đổi mới tư duy hội nhập, chuyên nghiệp hóa nguồn nhân lực, đẩy mạnh học thuật quốc tế và phát triển ngoại giao văn hóa số. Đây không chỉ là yêu cầu phát triển của Giáo hội mà còn là trách nhiệm góp phần lan tỏa giá trị nhân văn, hòa bình và trí tuệ của PGVN trong thế kỷ XXI.

Tác giả: **TT TS Thích Thanh Tâm [1]**
Phó Trưởng Phân ban Ấn Độ - Tây Nam Á, Ban Phật giáo Quốc tế - GHPGVN

***

Tài liệu tham khảo:

1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật

3] Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam (2016), *Giáo hội Phật giáo Việt Nam: 35 năm hình thành và phát triển,* Nxb. Hồng Đức.

4] Bùi Thanh Hà, *Định hướng phát huy nguồn lực tôn giáo trong phát triển đất nước*, http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/dinh-huong-phat-huy-nguon-luc-ton-giao-trong-phat-trien-dat-nuoc.html

5] Đỗ Quang Hưng, *Từ sự đổi mới nhận thức đến sự đổi mới về Chính sách Tôn giáo*, http://btgcp.gov.vn/Plus.aspx/vi/News/38/0/240/0/1081/Tu_su_doi_moi_nhan_thuc_den_su_doi_moi_ve_Chinh_sach_Ton_giao

6] Đôn Tuấn Phong, *Đối ngoại nhân dân góp phần nâng cao hình ảnh và vị thế quốc tế của Việt Nam*, http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Doi-ngoai-va-hoi-nhap/2019/54845/Doi-ngoai-nhan-dan-gop-phan-nang-cao-hinh-anh-va-vi.aspx

7] Thích Thanh Tâm (2019), *Phật học Việt Nam thời hiện đại: Xây dựng chuyên ngành quan hệ đối ngoại phật giáo*, https://thuvienhoasen.org/a34977/phat-hoc-viet-nam-thoi-hien-dai-xay-dung-chuyen-nganh-quan-he-doi-ngoai-phat-giao

Chú thích:

[1] Tiến sĩ Quốc tế học, chuyên ngành Quan hệ đối ngoại

[2] Nguồn lực là "*Tổng thể lực lượng vật chất và tinh thần được sử dụng hoặc có khả năng sử dụng để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia*." [Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam (2016), *Giáo hội Phật giáo Việt Nam: 35 năm hình thành và phát triển*, Nxb. Hồng Đức, tr. 195.]

[3] Viện nghiên cứu Phật học Việt Nam (2016), *tài liệu đã dẫn*, tr. 195.

[4] Đôn Tuấn Phong, *Đối ngoại nhân dân góp phần nâng cao hình ảnh và vị thế quốc tế của Việt Nam*, http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Doi-ngoai-va-hoi-nhap/2019/54845/Doi-ngoai-nhan-dan-gop-phan-nang-cao-hinh-anh-va-vi.aspx

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 144

[6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 171

[7] Xem thêm Thích Thanh Tâm (2019), *Phật học việt nam thời hiện đại: Xây dựng chuyên ngành quan hệ đối ngoại phật giáo*, https://thuvienhoasen.org/a34977/phat-hoc-viet-nam-thoi-hien-dai-xay-dung-chuyen-nganh-quan-he-doi-ngoai-phat-giao